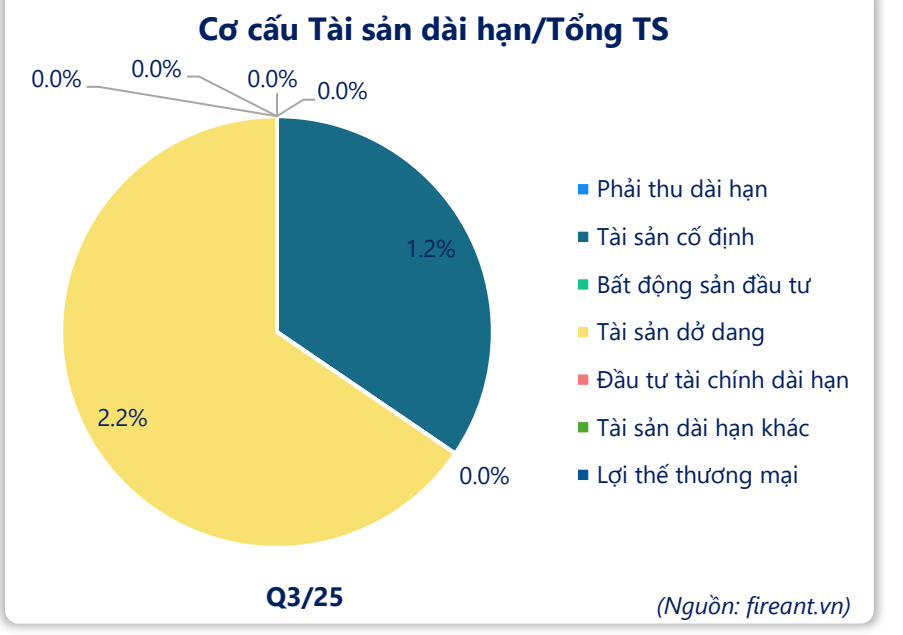
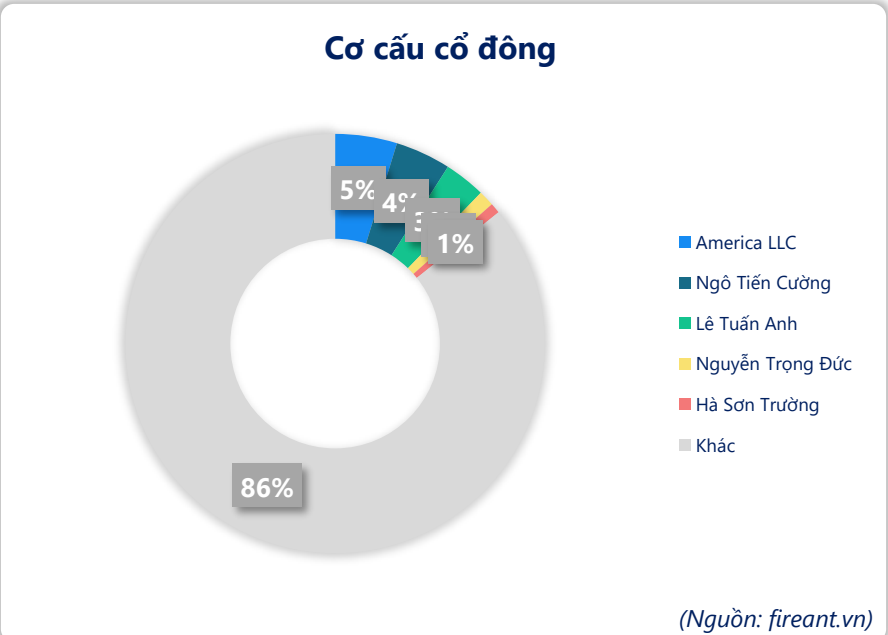
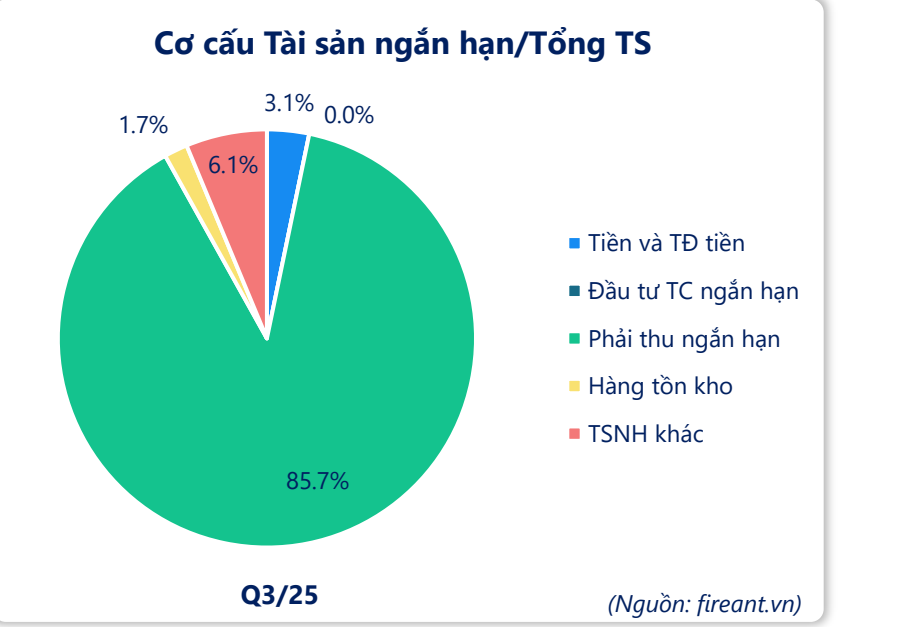
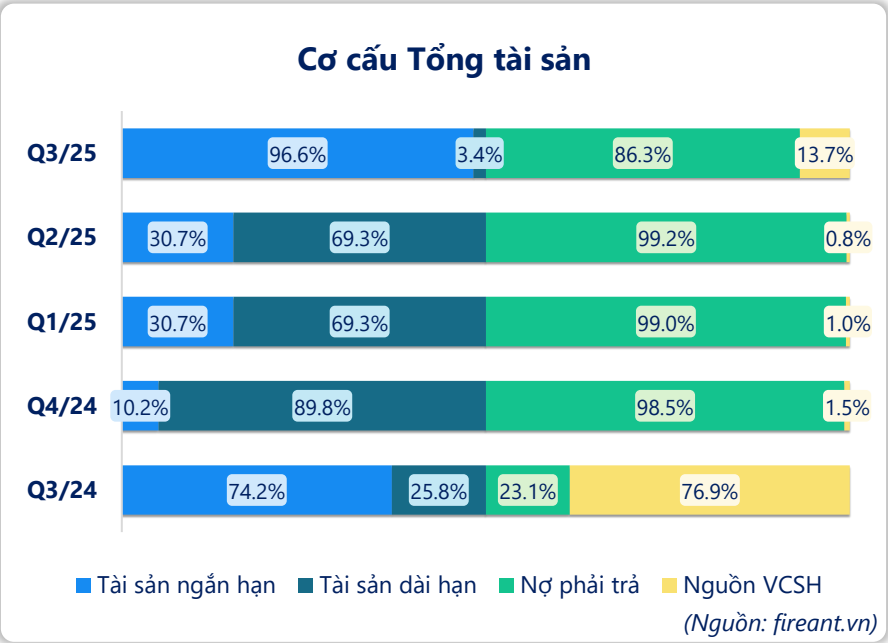
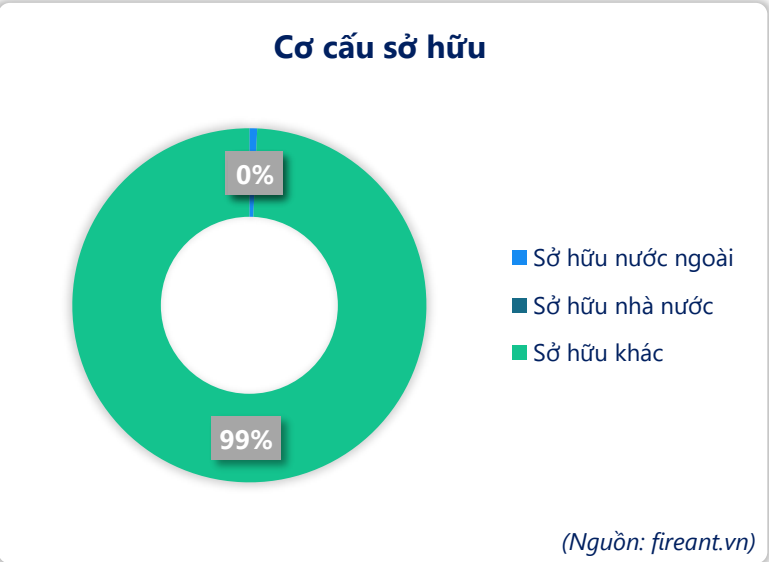
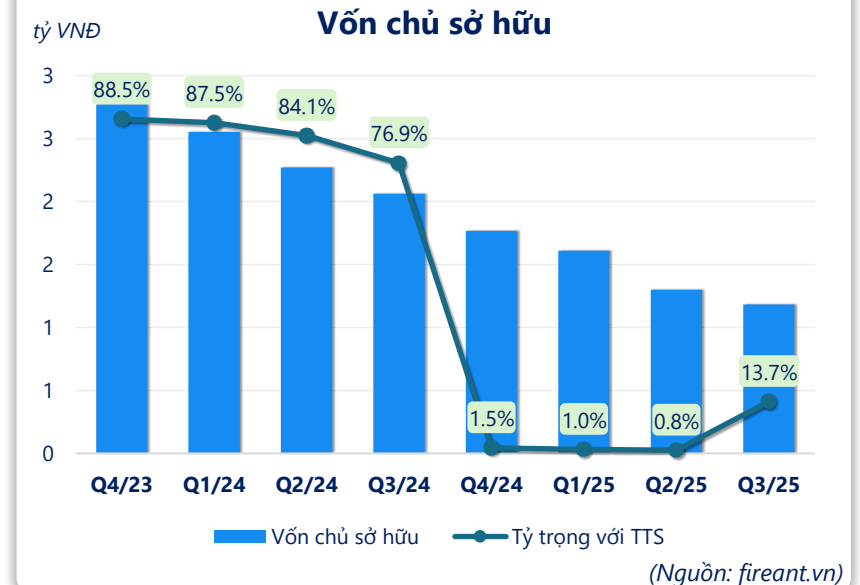
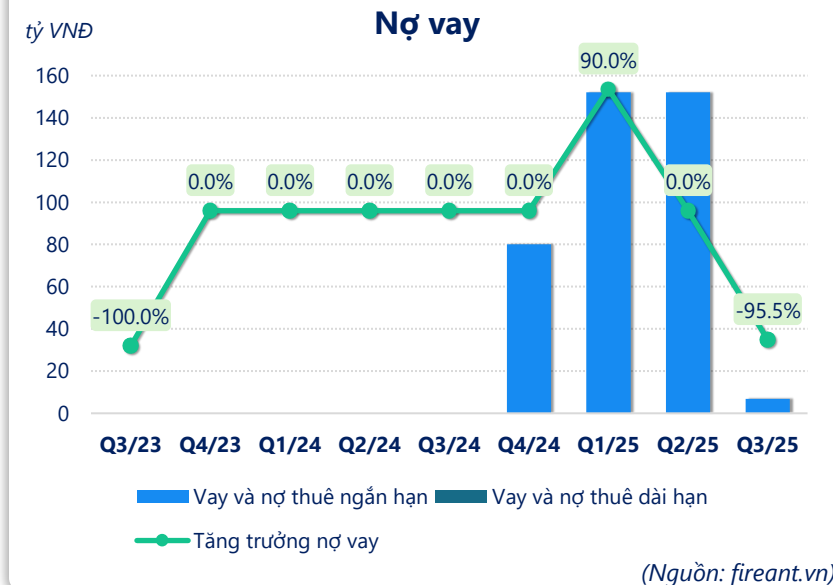
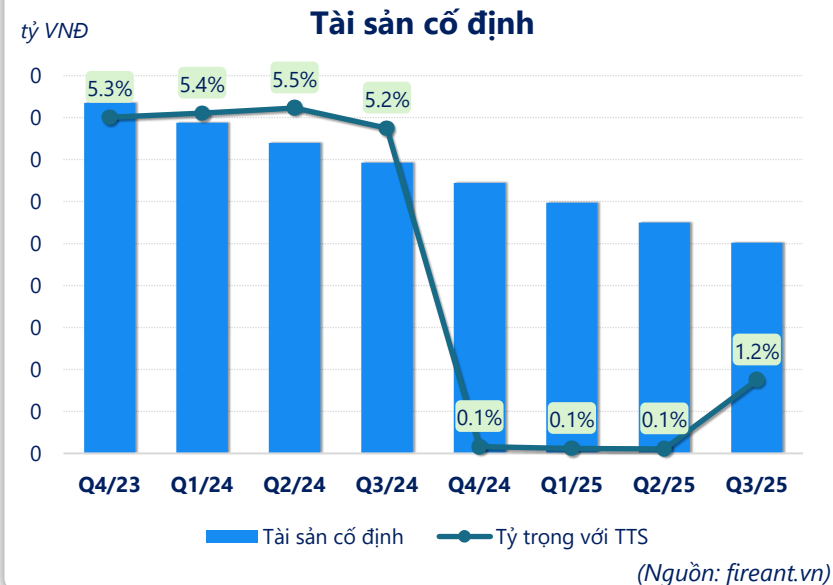
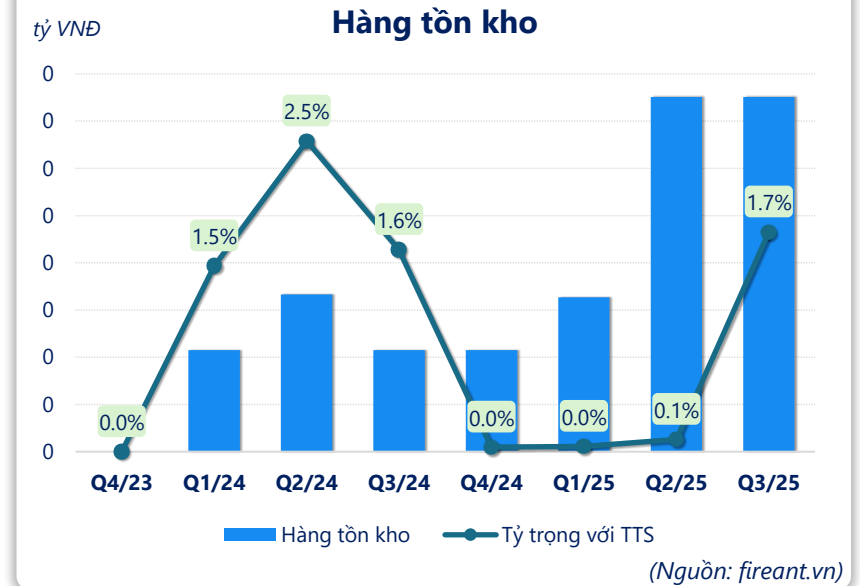
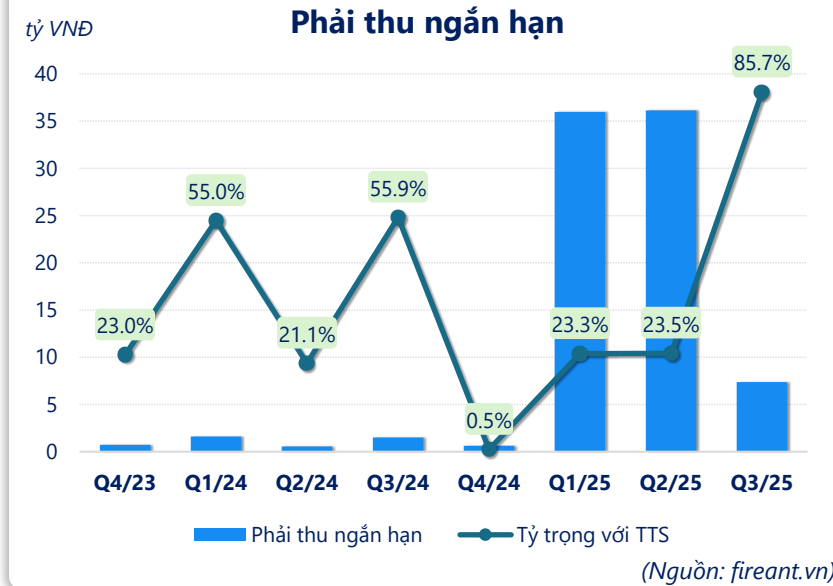
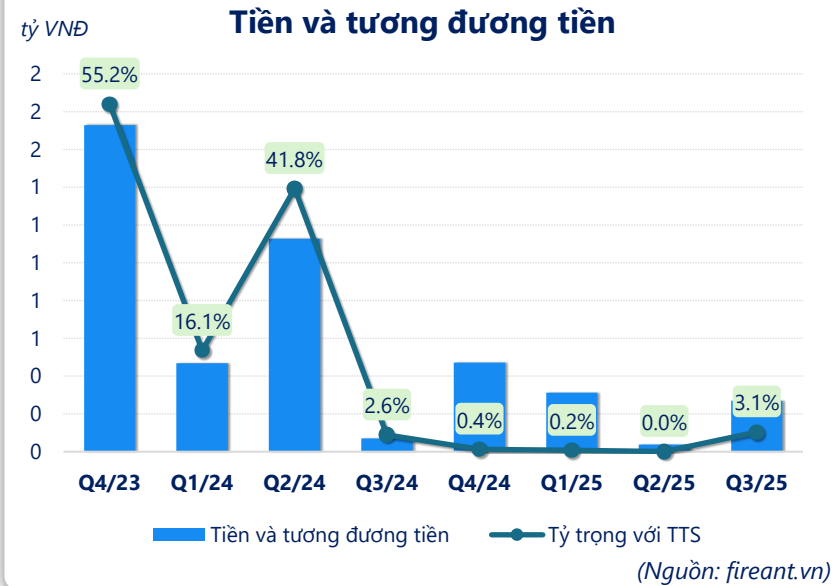
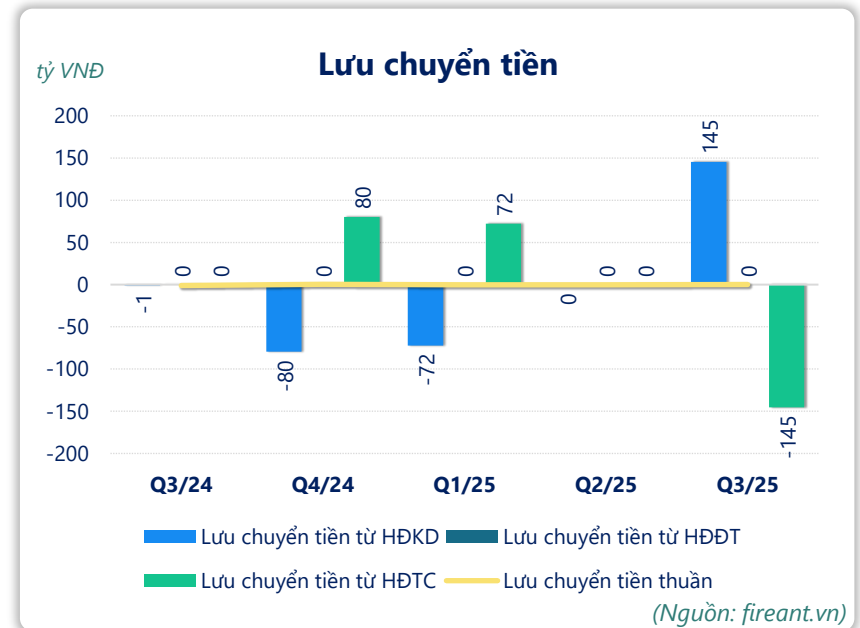
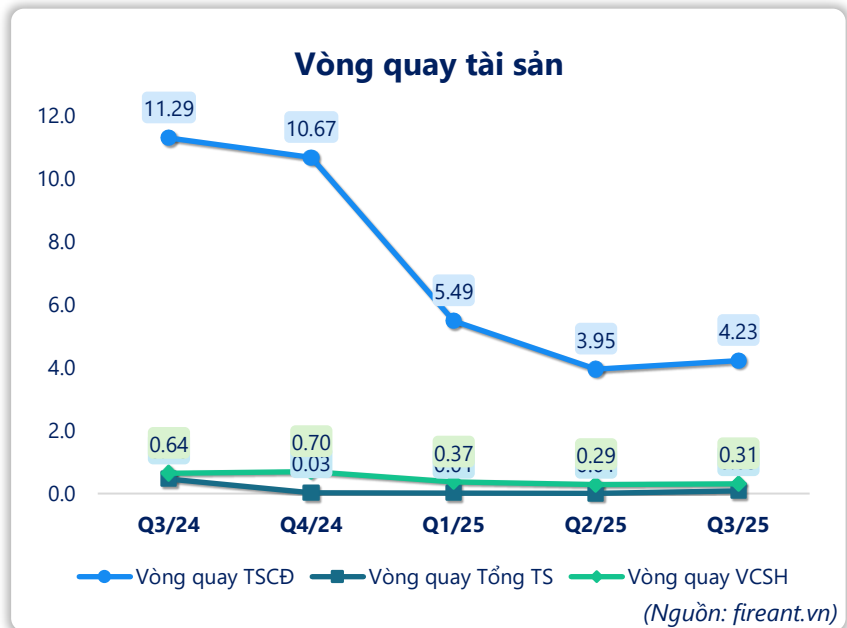
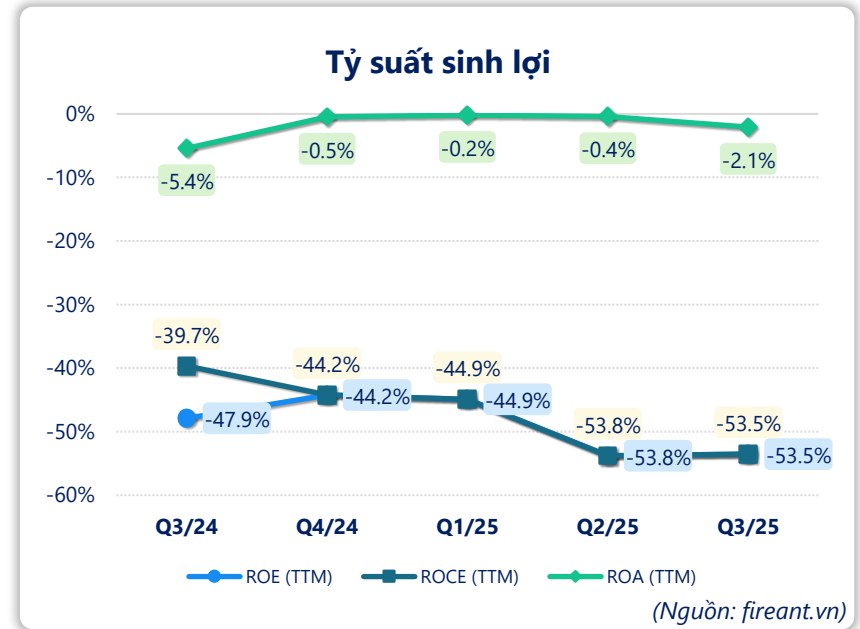
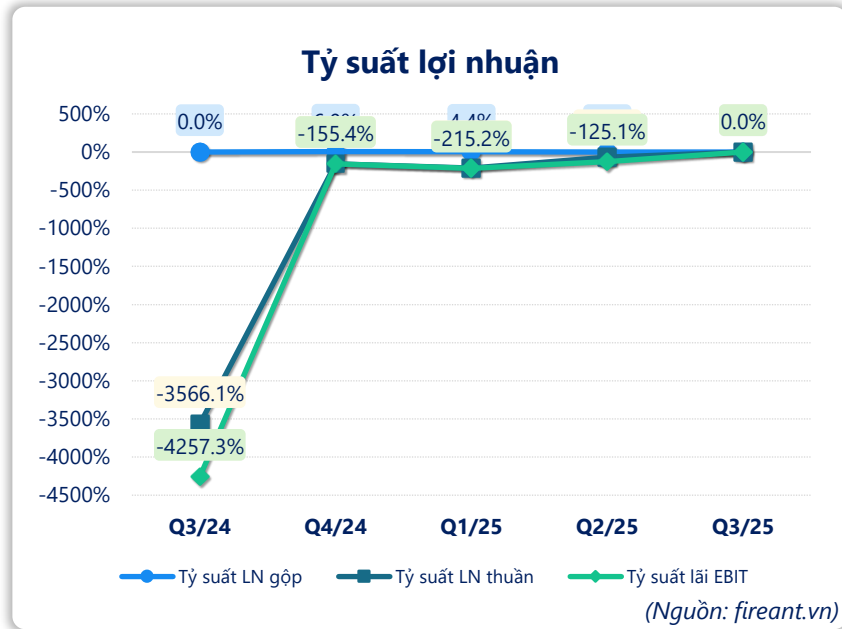
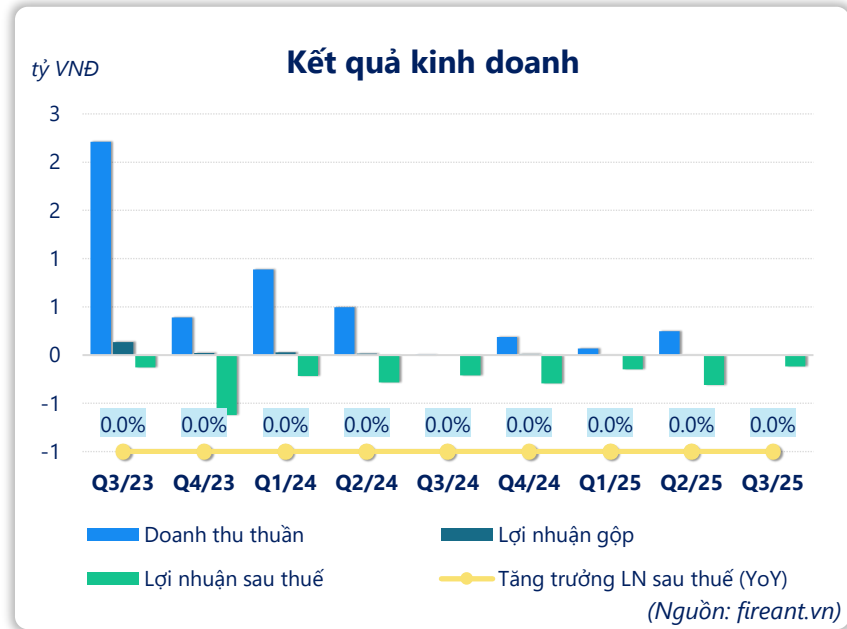


Thông tin giao dịch		30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		2,600
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		4,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		2,600
SL cổ phiếu LH		17,324,942
KLGD BQ 20 phiên (CP)		65,000
% sở hữu nước ngoài		0.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		45
P/E		-51.9
EPS		-50

	YTD	1T	3T	6T
PIV	-7.1%	-7.1%	-7.1%	-27.8%
VNINDEX	30.9%	-1.2%	20.2%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	8.61	119	-92.8%
Tài sản ngắn hạn	8.32	12.1	-31.0%
Tiền và tương đương tiền	0.27	0.47	-42.5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	7.38	0.63	1065%
Hàng tồn kho	0.15	0.04	249%
Tài sản ngắn hạn khác	0.52	10.9	-95.2%
Tài sản dài hạn	0.29	107	-99.7%
Phải thu dài hạn	0	0.08	-100%
Tài sản cố định	0.10	0.13	-22.1%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0.19	106	-99.8%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	0	0.24	-100%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	7.43	117	-93.7%
Nợ ngắn hạn	7.43	117	-93.7%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	6.84	80.0	-91.5%
Phải trả người bán ngắn hạn	0.08	36.7	-99.8%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	1.18	1.76	-32.7%
Vốn chủ sở hữu	1.18	1.76	-32.7%
Vốn điều lệ	173	173	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Doanh thu thuần	0.00	0.19	0.07	0.25	0
Giá vốn hàng bán	0.00	0.18	0.07	0.24	0
Lợi nhuận gộp	0	0.01	0.00	0.00	0
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	0.18	0.30	0.15	0.17	0.12
LN thuần từ HĐKD	-0.18	-0.29	-0.15	-0.16	-0.12
Lợi nhuận khác	-0.03	0.00	0.00	-0.14	0
LN trước thuế	-0.21	-0.29	-0.15	-0.31	-0.12
Lợi nhuận sau thuế	-0.21	-0.29	-0.15	-0.31	-0.12
LNST của CĐ cty mẹ	-0.21	-0.29	-0.15	-0.31	-0.12

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-1.06	-79.6	-72.2	-0.27	145
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.00	0.00	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	80.0	72.0	0	-145
Tiền đầu kỳ	1.13	0.07	0.47	0.31	0.04
Lưu chuyển tiền thuần	-1.06	0.40	-0.16	-0.27	0.23
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0.07	0.47	0.31	0.04	0.27

(Nguồn: fireant.vn)